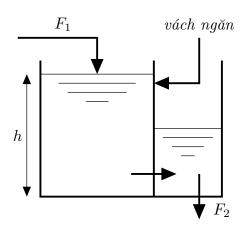
Bài tập Điều khiển quá trình Chủ đề Mô hình hóa lý thuyết

Sưu tầm: Thi Minh Nhựt Email: thiminhnhut@gmail.com

Thời gian: Ngày 26 tháng 9 năm 2017

1 Bài tập 1

Giả thiết Cho hệ thống như hình 1: Biết lưu lượng ra F_2 tỉ lệ với chiều cao chất lỏng theo công thức $F_2 = R.h^{3/2}$ với R là hằng số. Tiết diện của bồn chứa là A.



Hình 1: Hệ thống 1 bình chứa

Yêu cầu

- a. Xác định các biến vào, biến ra, biến điều khiển, biến cần điều khiến và biến nhiễu.
- b. Viết phương trình mô tả quan hệ giữa các biến.
- c. Tuyến tính hóa mô hình tại điểm làm việc cân bằng.
- d. Tìm hàm truyền $G(s) = \frac{H_2(s)}{Q_i(s)}$

Bài giải

- a. Xác định các biến vào, biến ra, biến điều khiển, biến cần điều khiển và biến nhiễu.
 - Biến vào: F_1, F_2 .
 - Biến ra: h.

- Biến điều khiển: F_1 hoặc F_2 .
- \bullet Biến cần điều khiển: h.
- Biến nhiễu: F_2 hoặc F_1 .
- b. Viết phương trình mô tả quan hệ giữa các biến.
 - Phương trình cân bằng vật chất:

$$\frac{dV}{dt} = F_1 - F_2 \Longleftrightarrow \frac{d(Ah)}{dt} = F_1 - F_2 \Longleftrightarrow \frac{dH}{dt} = \frac{1}{A}(F_1 - F_2) \tag{1}$$

• Thay $F_2 = R.h^{3/2}$ vào (1), ta có:

$$\frac{dh}{dt} = \frac{1}{A} (F_1 - F_2) = \frac{1}{A} (F_1 - R.h^{3/2})$$
 (2)

• Kết luận, phương trình mô tả quá trình:

$$\frac{dh}{dt} = \frac{1}{A} \left(F_1 - R \cdot h^{3/2} \right) \tag{3}$$

- c. Tuyến tính hóa mô hình tại điểm làm việc cân bằng.
 - Gọi $(\overline{F_1}, \overline{h})$ là điểm làm việc cân bằng của hệ thống.
 - Gọi $F_1 = \overline{F_1} + \Delta F_1, h = \overline{h} + \Delta h.$
 - Đặt $f(F_1, h) = \dot{h} = \frac{1}{A} \left(F_1 R.h^{3/2} \right)$
 - Tại điểm làm việc cân bằng $(\overline{F_1}, \overline{h})$ thì

$$f\left(\overline{F_1}, \overline{h}\right) = 0 \Longleftrightarrow \frac{1}{A} \left(\overline{F_1} - R.\overline{h}^{3/2}\right) = 0$$
 (4)

– Khai triển Taylor cho $f(F_1,h)=\dot{h}=\frac{1}{A}\left(F_1-R.h^{3/2}\right)$, ta có:

$$\dot{h} = \Delta h = f\left(\overline{F_1} + \Delta F_1, \overline{h} + \Delta h\right) \tag{5}$$

$$\approx \underbrace{f\left(\overline{F_1}, \overline{h}\right)}_{0} + \frac{\partial f}{\partial F_1} \Big|_{\left(\overline{F_1}, \overline{h}\right)} \Delta F_1 + \frac{\partial f}{\partial h} \Big|_{\left(\overline{F_1}, \overline{h}\right)} \Delta h \tag{6}$$

$$\approx \frac{1}{A} \left(\Delta F_1 - \frac{3}{2} R \overline{h}^{1/2} \Delta h \right) \tag{7}$$

(8)

– Thay $\Delta F_1 = F_1$ và $\Delta h = h$, ta có:

$$\frac{dh}{dt} = \frac{1}{A} \left(F_1 - \frac{3}{2} R \overline{h}^{1/2} h \right) \tag{9}$$

• Kết luận, phương trình tuyến tính hóa của mô hình tại điểm làm việc cân bằng $(\overline{F_1}, \overline{h})$:

$$\frac{dh}{dt} = \frac{1}{A} \left(F_1 - \frac{3}{2} R \overline{h}^{1/2} h \right) \tag{10}$$

d. Tîm hàm truyền $G(s) = \frac{H_2(s)}{Q_i(s)}$

• Ta có: $\frac{dh}{dt} = \frac{1}{A} \left(F_1 - \frac{3}{2} R \overline{h}^{1/2} h \right)$, thực hiện biến đổi Laplace 2 vế của phương trình ta có:

$$sH(s) = \frac{1}{A} \left[F_1(s) - \frac{3}{2} R \overline{h}^{1/2} H(s) \right]$$
 (11)

$$\iff sAH(s) + \frac{3}{2}R\overline{h}^{1/2}H(s) = F_1(s)$$
(12)

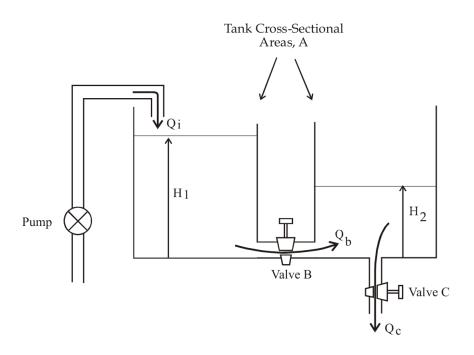
$$\iff \left(sA + \frac{3}{2}R\overline{h}^{1/2}\right)H(s) = F_1(s) \tag{13}$$

$$\iff \frac{H(s)}{F_1(s)} = \frac{1}{sA + \frac{3}{2}R\overline{h}^{1/2}}$$
 (14)

• Kết luận:
$$G(s) = \frac{H(s)}{F_1(s)} = \frac{1}{sA + \frac{3}{2}R\overline{h}^{1/2}}$$

2 Bài tập 2

Giả thiết Cho hệ thống như hình 2: Bình chứa thứ nhất có tiết diện là A_1 và bình chứa thứ hai có tiết diện là A_2 . Các lưu lượng ra Q_b và Q_c được xác định như sau: $Q_b = C_{db}a_b\sqrt{2g(H_1 - H_2)}$ và $Q_c = C_{dc}a_c\sqrt{2gH_2}$



Hình 2: Hệ thống 2 bình chứa

Yêu cầu

- a. Xác định các biến vào, biến ra, biến điều khiển, biến cần điều khiển và biến nhiễu.
- b. Viết phương trình mô tả quan hệ giữa các biến.
- c. Tuyến tính hóa mô hình tại điểm làm việc cân bằng.
- d. Tìm hàm truyền $G(s) = \frac{H_2(s)}{Q_i(s)}$

Bài giải

- a. Xác đinh các biến vào, biến ra, biến điều khiển, biến cần điều khiển và biến nhiễu.
 - Biến vào: Q_i, Q_b, Q_c .
 - Biến ra: H_1, H_2 .
 - Biến điều khiển: Q_b, Q_c .
 - Biến cần điều khiển: H_1, H_2 .
 - Biến nhiễu: Q_i .
- b. Viết phương trình mô tả quan hệ giữa các biến.
 - Phương trình cho bình chứa 1:
 - Bình chứa 1:

$$\frac{dV_1}{dt} = Q_i - Q_b \Longleftrightarrow \frac{d(A_1 H_1)}{dt} = Q_i - Q_b \Longleftrightarrow \frac{dH_1}{dt} = \frac{1}{A_1} (Q_i - Q_b) \tag{15}$$

– Thay $Q_b = C_{db}a_b\sqrt{2g(H_1-H_2)}$ vào (15), ta có:

$$\frac{dH_1}{dt} = \frac{1}{A_1} \left(Q_i - Q_b \right) = \frac{1}{A_1} \left[Q_i - C_{db} a_b \sqrt{2g(H_1 - H_2)} \right]$$
 (16)

- Phương trình cho bình chứa 2:
 - Bình chứa 2:

$$\frac{dV_2}{dt} = Q_b - Q_c \Longleftrightarrow \frac{d(A_2 H_2)}{dt} = Q_b - Q_c \Longleftrightarrow \frac{dH_2}{dt} = \frac{1}{A_2} (Q_b - Q_c) \tag{17}$$

– Thay $Q_b = C_{db} a_b \sqrt{2g(H_1-H_2)}$ và $Q_c = C_{dc} a_c \sqrt{2gH_2}$ vào (17), ta có:

$$\frac{dH_2}{dt} = \frac{1}{A_2} \left(Q_b - Q_c \right) = \frac{1}{A_2} \left[C_{db} a_b \sqrt{2g(H_1 - H_2)} - C_{dc} a_c \sqrt{2gH_2} \right]$$
(18)

• Kết luận, hệ phương trình mô tả quá trình:

$$\begin{cases}
\frac{dH_1}{dt} = \frac{1}{A_1} \left[Q_i - C_{db} a_b \sqrt{2g(H_1 - H_2)} \right] \\
\frac{dH_2}{dt} = \frac{1}{A_2} \left[C_{db} a_b \sqrt{2g(H_1 - H_2)} - C_{dc} a_c \sqrt{2gH_2} \right]
\end{cases} (19)$$

- c. Tuyến tính hóa mô hình tại điểm làm việc cân bằng.
 - \bullet Gọi $\left(\overline{Q_i},\overline{H_1},\overline{H_2}\right)$ là điểm làm việc cân bằng của hệ thống gồm 2 bình chứa.
 - Gọi $Q_i = \overline{Q_i} + \Delta Q_i, H_1 = \overline{H_1} + \Delta H_1, H_2 = \overline{H_2} + \Delta H_2.$
 - Đặt $f(Q_i, H_1, H_2) = \dot{H_1} = \frac{1}{A_1} \left[Q_i C_{db} a_b \sqrt{2g(H_1 H_2)} \right]$
 - Tại điểm làm việc cân bằng $(\overline{Q}_i, \overline{H}_1, \overline{H}_2)$ thì

$$f\left(\overline{Q_i}, \overline{H_1}, \overline{H_2}\right) = 0 \Longleftrightarrow \frac{1}{A_1} \left[\overline{Q_i} - C_{db}a_b \sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}\right] = 0$$
 (20)

– Khai triển Taylor cho
$$f(Q_i, H_1, H_2) = \dot{H_1} = \frac{1}{A_1} \left[Q_i - C_{db} a_b \sqrt{2g(H_1 - H_2)} \right]$$
, ta có:

$$\dot{H}_1 = \Delta H_1 = f\left(\overline{Q_i} + \Delta Q_i, \overline{H_1} + \Delta H_1, \overline{H_2} + \Delta H_2\right) \tag{21}$$

$$\approx \underbrace{f\left(\overline{Q_i}, \overline{H_1}, \overline{H_2}\right)}_{0} + \frac{\partial f}{\partial Q_i} \bigg|_{\left(\overline{Q_i}, \overline{H_1}, \overline{H_2}\right)} \Delta Q_i + \frac{\partial f}{\partial H_1} \bigg|_{\left(\overline{Q_i}, \overline{H_1}, \overline{H_2}\right)} \Delta H_1 \tag{22}$$

$$\approx \frac{1}{A_1} \left[\Delta Q_i - \frac{2gC_{db}a_b}{2\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} \Delta H_1 \right]$$
 (23)

$$\approx \frac{1}{A_1} \left[\Delta Q_i - \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} \Delta H_1 \right]$$
 (24)

– Thay $\Delta Q_i = Q_i$ và $\Delta H_1 = H_1$, ta có:

$$\frac{dH_1}{dt} = \frac{1}{A_1} \left[Q_i - \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_1 \right]$$
 (25)

- Đặt $g(Q_i, H_1, H_2) = \dot{H}_2 = \frac{1}{A_2} \left[C_{db} a_b \sqrt{2g(H_1 H_2)} C_{dc} a_c \sqrt{2gH_2} \right]$
 - Tại điểm làm việc cân bằng $(\overline{Q_i}, \overline{H_1}, \overline{H_2})$ thì:

$$g\left(\overline{Q_i}, \overline{H_1}, \overline{H_2}\right) = 0 \Longleftrightarrow \frac{1}{A_2} \left[C_{db} a_b \sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})} - C_{dc} a_c \sqrt{2g\overline{H2}} \right] = 0 \tag{26}$$

– Khai triển Taylor cho $g(Q_i, H_1, H_2) = \dot{H_2} = \frac{1}{A_2} \left[C_{db} a_b \sqrt{2g(H_1 - H_2)} - C_{dc} a_c \sqrt{2gH_2} \right],$ ta có:

$$\dot{H}_2 = \Delta H_2 = g\left(\overline{Q_i} + \Delta Q_i, \overline{H_1} + \Delta H_1, \overline{H_2} + \Delta H_2\right) \tag{27}$$

$$\approx \underbrace{g\left(\overline{Q_i}, \overline{H_1}, \overline{H_2}\right)}_{0} + \frac{\partial g}{\partial H_1} \bigg|_{\left(\overline{Q_i}, \overline{H_1}, \overline{H_2}\right)} \Delta H_1 + \frac{\partial g}{\partial H_2} \bigg|_{\left(\overline{Q_i}, \overline{H_1}, \overline{H_2}\right)} \Delta H_2 \tag{28}$$

$$\approx \frac{1}{A_2} \left[\frac{2gC_{db}a_b}{2\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} \Delta H_1 + \frac{-2gC_{db}a_b}{2\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} \Delta H_2 - \frac{2gC_{dc}a_c}{2\sqrt{2g\overline{H_2}}} \Delta H_2 \right]$$
(29)

$$\approx \frac{1}{A_2} \left[\frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} \Delta H_1 - \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} \Delta H_2 - \frac{gC_{dc}a_c}{\sqrt{2g\overline{H_2}}} \Delta H_2 \right]$$
(30)

– Thay $\Delta H_1 = H_1$ và $\Delta H_2 = H_2$, ta có:

$$\frac{dH_2}{dt} = \frac{1}{A_2} \left[\frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_1 - \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_2 - \frac{gC_{dc}a_c}{\sqrt{2g\overline{H_2}}} H_2 \right]$$
(31)

• Kết luận, phương trình tuyến tính hóa của mô hình tại điểm làm việc cân bằng $(\overline{Q_i}, \overline{H_1}, \overline{H_2})$:

$$\begin{cases}
\frac{dH_1}{dt} = \frac{1}{A_1} \left[Q_i - \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_1 \right] \\
\frac{dH_2}{dt} = \frac{1}{A_2} \left[\frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_1 - \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_2 - \frac{gC_{dc}a_c}{\sqrt{2g\overline{H_2}}} H_2 \right]
\end{cases} (32)$$

d. Tìm hàm truyền $G(s) = \frac{H_2(s)}{Q_i(s)}$

• Ta có:
$$\frac{dH_1}{dt} = \frac{1}{A_1} \left[Q_i - \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_1 \right], \text{ thực hiện biến đổi Laplace 2 về của phương}$$

trình ta có:

$$sH_1(s) = \frac{1}{A_1} \left[Q_i(s) - \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_1(s) \right]$$
 (33)

$$\iff sA_1H_1(s) + \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}}H_1(s) = Q_i(s)$$
(34)

$$\iff \left[sA_1 + \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} \right] H_1(s) = Q_i(s)$$
 (35)

$$\iff H_1(s) = \frac{Q_i(s)}{sA_1 + \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}}}$$
(36)

• Ta có:
$$\frac{dH_2}{dt} = \frac{1}{A_2} \left[\frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_1 - \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_2 - \frac{gC_{dc}a_c}{\sqrt{2g\overline{H_2}}} H_2 \right], \text{ thực hiện biến đổi Laplace 2 vế của phương trình ta có:}$$

$$sH_2(s) = \frac{1}{A_2} \left[\frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_1(s) - \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_2(s) - \frac{gC_{dc}a_c}{\sqrt{2g\overline{H_2}}} H_2(s) \right]$$
(37)

$$\iff sA_2H_2(s) + \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}}H_2(s) + \frac{gC_{dc}a_c}{\sqrt{2g\overline{H_2}}}H_2(s) = \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}}H_1(s)$$
(38)

$$\iff \left[sA_2 + \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} + \frac{gC_{dc}a_c}{\sqrt{2g\overline{H_2}}} \right] H_2(s) = \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} H_1(s)$$
(39)

$$\iff \left[sA_2 + \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} + \frac{gC_{dc}a_c}{\sqrt{2g\overline{H_2}}} \right] H_2(s) = \frac{gC_{db}a_bQ_i(s)}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})} \left[sA_1 + \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} \right]}$$

$$\tag{40}$$

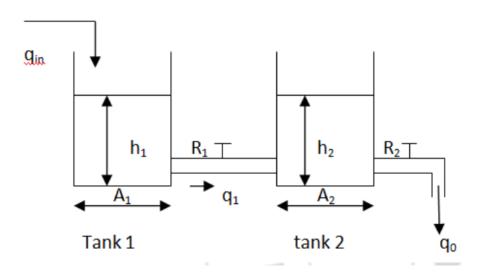
$$\iff \left[sA_2 + \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} + \frac{gC_{dc}a_c}{\sqrt{2g\overline{H_2}}} \right] H_2(s) = \frac{gC_{db}a_bQ_i(s)}{sA_1\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})} + gC_{db}a_b}$$
(41)

$$\iff \frac{H_2(s)}{Q_i(s)} = \frac{gC_{db}a_b}{\left[sA_2 + \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} + \frac{gC_{dc}a_c}{\sqrt{2g\overline{H_2}}}\right] \left[sA_1\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})} + gC_{db}a_b\right]}$$
(42)

$$\bullet \text{ K\'et lu\^an: } G(s) = \frac{H_2(s)}{Q_i(s)} = \frac{gC_{db}a_b}{\left[sA_2 + \frac{gC_{db}a_b}{\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})}} + \frac{gC_{dc}a_c}{\sqrt{2g\overline{H_2}}}\right] \left[sA_1\sqrt{2g(\overline{H_1} - \overline{H_2})} + gC_{db}a_b\right]}$$

3 Bài tập 3

Giả thiết Cho hệ thống như hình 3: Các lưu lượng ra q_1 và q_0 được xác định như sau: $q_1 = \frac{h_1 - h_2}{R_1}$ và $q_0 = \frac{h_2}{R_2}$



Hình 3: Hệ thống 2 bình chứa

Yêu cầu

- a. Xác định các biến vào, biến ra, biến điều khiển, biến cần điều khiển và biến nhiễu.
- b. Viết phương trình mô tả quan hệ giữa các biến.
- c. Tuyến tính hóa mô hình tại điểm làm việc cân bằng.
- d. Tìm hàm truyền $G(s) = \frac{H_2(s)}{Q_{in}(s)}$

Bài giải

- a. Xác định các biến vào, biến ra, biến điều khiển, biến cần điều khiển và biến nhiễu.
 - Biến vào: q_{in}, q_1, q_0 .
 - Biến ra: h_1, h_2 .
 - Biến điều khiển: q_1, q_0 .
 - Biến cần điều khiển: h_1, h_2 .
 - Biến nhiễu: q_{in} .
- b. Viết phương trình mô tả quan hệ giữa các biến.

- Phương trình cho bình chứa 1:
 - Bình chứa 1:

$$\frac{dV_1}{dt} = Q_i - Q_b \Longleftrightarrow \frac{d(A_1 h_1)}{dt} = q_{in} - q_1 \Longleftrightarrow \frac{dh_1}{dt} = \frac{1}{A_1} (q_{in} - q_1) \tag{43}$$

– Thay $q_1 = \frac{h_1 - h_2}{R_1}$ vào (43), ta có:

$$\frac{dh_1}{dt} = \frac{1}{A_1} \left(q_{in} - q_1 \right) = \frac{1}{A_1} \left(q_{in} - \frac{h_1 - h_2}{R_1} \right) \tag{44}$$

- Phương trình cho bình chứa 2:
 - Bình chứa 2:

$$\frac{dV_2}{dt} = Q_b - Q_c \Longleftrightarrow \frac{d(A_2 h_2)}{dt} = q_1 - q_0 \Longleftrightarrow \frac{dh_2}{dt} = \frac{1}{A_2} (q_1 - q_0)$$
 (45)

– Thay $q_1 = \frac{h_1 - h_2}{R_1}$ và $q_0 = \frac{h_2}{R_2}$ vào (45), ta có:

$$\frac{dh_2}{dt} = \frac{1}{A_2} \left(q_1 - q_0 \right) = \frac{1}{A_2} \left(\frac{h_1 - h_2}{R_1} - \frac{h_2}{R_2} \right) \tag{46}$$

• Kết luận, hệ phương trình mô tả quá trình:

$$\begin{cases}
\frac{dh_1}{dt} = \frac{1}{A_1} \left(q_{in} - \frac{h_1 - h_2}{R_1} \right) \\
\frac{dh_2}{dt} = \frac{1}{A_2} \left(\frac{h_1 - h_2}{R_1} - \frac{h_2}{R_2} \right)
\end{cases}$$
(47)

- c. Tuyến tính hóa mô hình tại điểm làm việc cân bằng.
 - Gọi $(\overline{q_{in}},\overline{h_1},\overline{h_2})$ là điểm làm việc cân bằng của hệ thống gồm 2 bình chứa.
 - Gọi $q_{in} = \overline{q_{in}} + \Delta q_{in}, h_1 = \overline{h_1} + \Delta h_1, h_2 = \overline{h_2} + \Delta h_2.$
 - Đặt $f(q_{in}, h_1, h_2) = \dot{h_1} = \frac{1}{A_1} \left(q_{in} \frac{h_1 h_2}{R_1} \right)$
 - Tại điểm làm việc cân bằng $\left(\overline{q_{in}},\overline{h_1},\overline{h_2}\right)$ thì

$$f\left(\overline{q_{in}}, \overline{h_1}, \overline{h_2}\right) = 0 \Longleftrightarrow \frac{1}{A_1} \left(\overline{q_{in}} - \frac{\overline{h_1} - \overline{h_2}}{R_1}\right) = 0 \tag{48}$$

– Khai triển Taylor cho $f\left(q_{in},h_1,h_2\right)=\dot{h_1}=\frac{1}{A_1}\left(q_{in}-\frac{h_1-h_2}{R_1}\right)$, ta có:

$$\dot{h_1} = \Delta h_1 = f\left(\overline{q_{in}} + \Delta q_{in}, \overline{h_1} + \Delta h_1, \overline{h_2} + \Delta h_2\right) \tag{49}$$

$$\approx \underbrace{f\left(\overline{q_{in}}, \overline{h_1}, \overline{h_2}\right)}_{0} + \frac{\partial f}{\partial q_{in}} \Big|_{\left(\overline{q_{in}}, \overline{h_1}, \overline{h_2}\right)} \Delta q_{in} + \frac{\partial f}{\partial h_1} \Big|_{\left(\overline{q_{in}}, \overline{h_1}, \overline{h_2}\right)} \Delta h_1 \tag{50}$$

$$\approx \frac{1}{A_1} \left(\Delta q_{in} - \frac{\Delta h_1}{R_1} \right) \tag{51}$$

(52)

– Thay $\Delta q_{in} = q_{in}$ và $\Delta h_1 = h_1$, ta có:

$$\frac{dh_1}{dt} = \frac{1}{A_1} \left(q_{in} - \frac{h_1}{R_1} \right) \tag{53}$$

- Đặt $g(q_{in}, h_1, h_2) = \dot{h_2} = \frac{1}{A_2} \left(\frac{h_1 h_2}{R_1} \frac{h_2}{R_2} \right)$
 - Tại điểm làm việc cân bằng $(\overline{q_{in}}, \overline{h_1}, \overline{h_2})$ thì:

$$g\left(\overline{q_{in}}, \overline{h_1}, \overline{h_2}\right) = 0 \Longleftrightarrow \frac{1}{A_2} \left(\frac{\overline{h_1} - \overline{h_2}}{R_1} - \frac{\overline{h_2}}{R_2}\right) = 0 \tag{54}$$

– Khai triển Taylor cho $g\left(q_{in},h_1,h_2\right)=\dot{h_2}=\frac{1}{A_2}\left(\frac{h_1-h_2}{R_1}-\frac{h_2}{R_2}\right)$, ta có:

$$\dot{h_2} = \Delta h_2 = g\left(\overline{q_{in}} + \Delta q_{in}, \overline{h_1} + \Delta h_1, \overline{h_2} + \Delta h_2\right) \tag{55}$$

$$\approx \underbrace{g\left(\overline{q_{in}}, \overline{h_1}, \overline{h_2}\right)}_{0} + \frac{\partial g}{\partial h_1} \bigg|_{\left(\overline{q_{in}}, \overline{h_1}, \overline{h_2}\right)} \Delta h_1 + \frac{\partial g}{\partial h_2} \bigg|_{\left(\overline{q_{in}}, \overline{h_1}, \overline{h_2}\right)} \Delta h_2 \tag{56}$$

$$\approx \frac{1}{A_2} \left(\frac{\Delta h_1}{R_1} - \frac{\Delta h_2}{R_1} - \frac{\Delta h_2}{R_2} \right) \tag{57}$$

$$\approx \frac{1}{A_2} \left[\frac{\Delta h_1}{R_1} - \left(\frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2} \right) \Delta h_2 \right] \tag{58}$$

– Thay $\Delta h_1 = h_1$ và $\Delta h_2 = h_2$, ta có:

$$\frac{dh_2}{dt} = \frac{1}{A_2} \left[\frac{h_1}{R_1} - \left(\frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2} \right) h_2 \right] \tag{59}$$

• Kết luận, phương trình tuyến tính hóa của mô hình tại điểm làm việc cân bằng $(\overline{q_{in}}, \overline{h_1}, \overline{h_2})$:

$$\begin{cases}
\frac{dh_1}{dt} = \frac{1}{A_1} \left(q_{in} - \frac{h_1}{R_1} \right) \\
\frac{dh_2}{dt} = \frac{1}{A_2} \left[\frac{h_1}{R_1} - \left(\frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2} \right) h_2 \right]
\end{cases} (60)$$

d. Tìm hàm truyền $G(s) = \frac{h_2(s)}{Q_{in}(s)}$

• Ta có: $\frac{dh_1}{dt} = \frac{1}{A_1} \left(q_{in} - \frac{h_1}{R_1} \right)$, thực hiện biến đổi Laplace 2 vế của phương trình ta có:

$$sH_1(s) = \frac{1}{A_1} \left(Q_{in}(s) - \frac{H_1(s)}{R_1} \right) \tag{61}$$

$$\iff sA_1H_1(s) + \frac{1}{R_1}H_1(s) = Q_{in}(s)$$

$$\tag{62}$$

$$\iff \left(sA_1 + \frac{1}{R_1}\right)H_1(s) = Q_{in}(s) \tag{63}$$

$$\iff H_1(s) = \frac{Q_{in}(s)}{sA_1 + \frac{1}{R_1}} \tag{64}$$

• Ta có: $\frac{dh_2}{dt} = \frac{1}{A_2} \left[\frac{h_1}{R_1} - \left(\frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2} \right) h_2 \right]$, thực hiện biến đổi Laplace 2 vế của phương trình ta có:

$$sH_2(s) = \frac{1}{A_2} \left[\frac{H_1(s)}{R_1} - \left(\frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2} \right) H_2(s) \right]$$
 (65)

$$\iff sA_2H_2(s) + \left(\frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2}\right)H_2(s) = \frac{H_1(s)}{R_1}$$
 (66)

$$\iff \left[sA_2 + \left(\frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2} \right) \right] H_2(s) = \frac{H_1(s)}{R_1}$$

$$\tag{67}$$

$$\iff \left[sA_2 + \left(\frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2} \right) \right] H_2(s) = \frac{Q_{in}(s)}{R_1 \left(sA_1 + \frac{1}{R_1} \right)}$$
 (68)

$$\iff \left[sA_2 + \left(\frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2} \right) \right] H_2(s) = \frac{Q_{in}(s)}{sA_1R_1 + 1}$$

$$\tag{69}$$

$$\iff \frac{H_2(s)}{Q_i(s)} = \frac{1}{\left[sA_2 + \left(\frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2}\right)\right](sA_1R_1 + 1)}$$

$$(70)$$

• Kết luận:
$$G(s) = \frac{H_2(s)}{Q_i(s)} = \frac{1}{\left[sA_2 + \left(\frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2}\right)\right](sA_1R_1 + 1)}$$